

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT ngày
01 tháng 02 năm 2016 quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng
an ninh hàng không Việt Nam

Căn cứ Luật hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
Luật số 61/2014/QH13 ngày 21 tháng 11 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
hàng không dân dụng Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 92/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về an ninh hàng không;
Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số
01/2016/TT-BGTVT ngày 01 tháng 02 năm 2016 quy định chi tiết về Chương trình an ninh hàng không và
kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT ngày 01 tháng 02 năm 2016 quy định
chi tiết về Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 34 Điều 3 như sau:

**“34. Túi nhựa an ninh là túi nhựa chuyên biệt để đựng chất lỏng, các chất đặc sánh, dung dịch xịt mua tại
cửa hàng miễn thuế trong khu vực cách ly quốc tế, mua trên chuyến bay quốc tế. Túi trong suốt có quy
cách theo Phụ lục XXV kèm theo Thông tư này, nhìn và đọc được một cách dễ dàng phiếu mua
hàng mà không cần mở túi.”**

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Cục Hàng không Việt Nam

Cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn tại các cảng hàng không,
sân bay trên cả nước cho cán bộ, nhân viên của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Trung ương của tổ
chức chính trị, xã hội và các cơ quan, tổ chức nước ngoài hoặc các đối tượng có nhiệm vụ tại nhiều cảng
hàng không.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 12 như sau:

“2. Cảng vụ hàng không

a) Cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng tại một hoặc nhiều cảng hàng không, sân bay thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ cho các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 16 của Thông tư này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này;

b) Cấp giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay sử dụng tại một cảng hàng không, sân bay thuộc phạm vi quản lý cho tất cả các đối tượng quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 16 Thông tư này, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.”

4. Sửa đổi khoản 2, 3, 4 Điều 13 như sau:

“2. Hãng hàng không Việt Nam ban hành mẫu thẻ nhận dạng tổ bay, doanh nghiệp chủ quản khu vực hạn chế ban hành mẫu thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh nội bộ; các mẫu này không được giống với mẫu thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay và phải được thông báo cho Cảng vụ hàng không, lực lượng kiểm soát an ninh hàng không nơi hãng hàng không khai thác, doanh nghiệp hoạt động để giám sát.

3. Hãng hàng không nước ngoài phải thông báo mẫu thẻ nhận dạng tổ bay cho Cảng vụ hàng không, lực lượng kiểm soát an ninh hàng không nơi hãng hàng không khai thác để giám sát.

4. Thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn có thời hạn hiệu lực tối đa không quá 02 năm kể từ ngày cấp.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14 như sau:

“3. Thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn phải có các thông tin cơ bản quy định tại các điểm a, b, c, g, h khoản 1 Điều này và số chứng minh nhân dân hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu hoặc số thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn hoặc số thẻ kiểm soát an ninh nội bộ của người được cấp thẻ.

Thẻ kiểm soát an ninh nội bộ có giá trị sử dụng ngắn hạn phải có các thông tin cơ bản quy định tại các điểm a, b, c, g và h khoản 1 Điều này.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

“Điều 16. Đối tượng, điều kiện, phạm vi cấp thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay; thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh nội bộ phục vụ thi công tại nhà ga, sân bay

1. Đối tượng được xem xét cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn bao gồm:

a) Cán bộ, nhân viên của các hãng hàng không, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay có hợp đồng lao động xác định thời hạn hoặc hợp đồng không xác định thời hạn theo quy định của pháp luật về lao động;

b) Nhân viên của doanh nghiệp giao nhận hàng hóa, bưu gửi bằng đường hàng không;

c) Nhân viên của doanh nghiệp thực hiện khảo sát, thi công, sửa chữa, bảo dưỡng công trình, trang bị, thiết bị tại cảng hàng không, sân bay;

d) Cán bộ, nhân viên của cơ quan nhà nước, cơ quan Trung ương và địa phương của tổ chức chính trị, xã hội;

đ) Người của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam.

2. Cục Hàng không Việt Nam quyết định cấp thẻ cho người của các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài phù hợp với yêu cầu kiểm soát an ninh hàng không tại các khu vực hạn chế của nhà ga, sân bay.

3. Đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều này được cấp thẻ có giá trị sử dụng dài hạn khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Không có án tích theo quy định của pháp luật;

b) Được cơ quan, tổ chức chủ quản giao nhiệm vụ làm việc thường xuyên tại khu vực hạn chế của nhà ga, sân bay trong thời gian trên 06 tháng liên tục.

4. Việc cấp thẻ có giá trị sử dụng dài hạn cho đối tượng tại điểm c khoản 1 Điều này được quy định như sau:

a) Người đề nghị cấp thẻ không có án tích theo quy định của pháp luật; được cơ quan, tổ chức chủ quản giao nhiệm vụ làm việc thường xuyên tại khu vực hạn chế của nhà ga, sân bay trong thời gian không dưới 01 tháng liên tục;

b) Không có hoạt động hàng không dân dụng tại khu vực khảo sát, thi công, sửa chữa, bảo dưỡng;

c) Ranh giới khu vực thi công có hàng rào ngăn cách, bảo đảm cách biệt giữa khu vực thi công với các khu vực hạn chế khác và không làm ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của cảng hàng không, sân bay; bảo đảm người, phương tiện trong khu vực thi công không thể xâm nhập vào khu vực hạn chế khác;

d) Có lối ra, vào riêng từ khu vực công cộng đến khu vực thi công và phải có cổng, cửa, nhân viên kiểm soát an ninh hàng không thực hiện kiểm tra an ninh đối với người, phương tiện, đồ vật ra vào. Trường hợp không có lối đi riêng mà phải đi qua khu vực hạn chế khác, phải có nhân viên kiểm soát an ninh hàng không áp tải người, phương tiện khi qua khu vực hạn chế;

đ) Có phương án bảo đảm an ninh khu vực thi công được Cảng vụ hàng không thẩm định, chấp thuận. Phương án bảo đảm an ninh khu vực thi công được quy định trong Chương trình an ninh cảng hàng không.

5. Đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều này được cấp thẻ có giá trị sử dụng dài hạn với điều kiện không có án tích theo quy định của pháp luật và đáp ứng một trong các yêu cầu sau:

a) Có trụ sở cơ quan hoặc phòng làm việc, quầy làm việc, nơi đặt thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ tại cảng hàng không, sân bay;

b) Được cơ quan, tổ chức chủ quản giao nhiệm vụ làm việc thường xuyên tại khu vực hạn chế của nhà ga, sân bay trong thời gian trên 03 tháng liên tục;

c) Phục vụ trực tiếp nhiệm vụ an ninh quốc phòng liên quan đến hoạt động hàng không dân dụng hoặc vận chuyển hành khách bằng đường hàng không;

d) Phục vụ chuyên cơ theo quy định của pháp luật về chuyên cơ;

đ) Thực hiện nhiệm vụ chuyên trách đón, tiễn các đoàn khách quốc tế của các cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị, xã hội, cơ quan cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

e) Thường xuyên, chuyên trách đưa, đón các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng và các chức vụ tương đương trở lên; Bí thư, Phó Bí thư tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Thứ trưởng Bộ Công an; Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Phó tổng tham mưu trưởng, Cục trưởng Cục tác chiến Bộ Tổng tham mưu, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam; người điều khiển phương tiện quy định tại điểm b và c khoản 7 Điều này.

6. Người có nhiệm vụ, công việc đột xuất tại khu vực hạn chế của nhà ga, sân bay được xem xét cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn. Người được cấp thẻ có giá trị sử dụng ngắn hạn phải được hộ tổng khi vào, hoạt động trong khu vực cách ly; phải được hướng dẫn, giám sát khi vào, hoạt động trong khu vực hạn chế khác. Người hướng dẫn, giám sát phải thường xuyên quan sát hoạt động của người được hướng dẫn, giám sát; người hướng dẫn, giám sát, hộ tổng phải có thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không có giá trị sử dụng dài hạn phù hợp và thuộc một trong các đối tượng dưới đây:

- a) Người thường xuyên làm việc tại khu vực hạn chế của cơ quan đề nghị cấp thẻ ngắn hạn;
- b) Người của cơ quan chủ quản khu vực hạn chế;
- c) Lực lượng kiểm soát an ninh hàng không, cảng vụ hàng không.

7. Phương tiện được cấp giấy phép có giá trị sử dụng dài hạn bao gồm:

- a) Phương tiện hoạt động thường xuyên tại khu vực hạn chế của sân bay;
- b) Phương tiện thuộc quản lý của cơ quan Đảng, Nhà nước có nhiệm vụ phục vụ chuyên cơ;
- c) Phương tiện thuộc quản lý của cơ quan Đảng, Nhà nước và chuyên phục vụ các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng và các chức vụ tương đương trở lên; Bí thư, Phó Bí thư tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Thứ trưởng Bộ Công an; Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Phó Tổng tham mưu trưởng, Cục trưởng Cục tác chiến Bộ Tổng tham mưu, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.

8. Phương tiện được cấp giấy phép có giá trị sử dụng ngắn hạn gồm:

- a) Phương tiện sử dụng để đưa đón khách quốc tế từ cấp Bộ trưởng trở lên;
- b) Phương tiện có nhiệm vụ đột xuất để: phục vụ chuyển bay chuyên cơ, thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; phục vụ hoạt động của cảng hàng không, sân bay tại khu vực hạn chế;
- c) Các trường hợp đặc biệt do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm.

9. Phương tiện vào, hoạt động trong khu vực hạn chế của sân bay phải có nhân viên kiểm soát an ninh hàng không hoặc nhân viên có giấy phép khai thác phương tiện mặt đất hướng dẫn hoặc phương tiện của người khai thác cảng hàng không, sân bay dẫn đường trong các trường hợp sau:

- a) Phương tiện được cấp giấy phép có giá trị sử dụng dài hạn nhưng người điều khiển phương tiện chỉ được cấp thẻ kiểm soát an ninh có giá trị sử dụng ngắn hạn;
- b) Phương tiện được cấp giấy phép có giá trị sử dụng ngắn hạn;
- c) Phương tiện hoạt động không thường xuyên trong khu bay.

10. Phạm vi cấp thẻ, giấy phép cụ thể như sau:

- a) Người làm việc tại mỗi cảng hàng không, sân bay chỉ được cấp thẻ có giá trị sử dụng dài hạn vào đúng cảng hàng không, sân bay nơi mình làm việc;
- b) Người làm nhiệm vụ tại nhiều cảng hàng không được cấp thẻ có giá trị sử dụng dài hạn vào các cảng hàng không, sân bay có nhiệm vụ; người có nhiệm vụ tại khu vực hạn chế nào chỉ được cấp thẻ vào khu vực hạn chế đó; người có nhiệm vụ trong khu vực hạn chế thời gian nào chỉ được cấp thẻ có giá trị sử dụng trong thời gian đó;
- c) Đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này chỉ được cấp thẻ có giá trị sử dụng dài hạn vào cảng hàng không quốc tế;
- d) Thẻ có giá trị sử dụng ngắn hạn, giấy phép có giá trị sử dụng dài hạn, ngắn hạn chỉ có giá trị sử dụng tại một cảng hàng không, sân bay.

11. Trong trường hợp áp dụng biện pháp an ninh tăng cường, khẩn nguy sân bay, người khai thác cảng hàng không, sân bay quyết định việc hạn chế người, phương tiện đã được cấp thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh vào các khu vực hạn chế và báo cáo ngay Cục Hàng không Việt Nam, Cảng vụ hàng không liên quan.”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau:

“Điều 17. Kiểm tra án tích

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị của người xin cấp thẻ kiểm soát an ninh hàng không có giá trị sử dụng dài hạn chịu trách nhiệm kiểm tra án tích của người xin cấp thẻ tại cơ quan tư pháp trước khi làm thủ tục xin cấp thẻ đối với người được cơ quan, đơn vị đề nghị xin cấp thẻ lần đầu.”

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Thủ tục cấp mới thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn của Cục Hàng không Việt Nam

1. Cơ quan đề nghị cấp thẻ nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc các hình thức phù hợp khác đến Cục Hàng không Việt Nam, bao gồm:

- a) Văn bản đề nghị theo mẫu quy định tại Phụ lục V kèm theo Thông tư này;
- b) Đối với các doanh nghiệp phải có bản sao chứng thực của tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân, chức năng nhiệm vụ của doanh nghiệp, trừ trường hợp là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không, phi hàng không tại cảng hàng không, sân bay;
- c) Danh sách trích ngang theo mẫu tại Phụ lục VI kèm theo Thông tư này;
- d) Tờ khai cá nhân của người đề nghị cấp thẻ theo mẫu quy định tại Phụ lục VII kèm theo Thông tư này có dán ảnh màu 04 cen-ti-mét x 06 cen-ti-mét, đóng dấu giáp lai (ảnh chụp trên phông nền màu trắng, không